

QUYẾT ĐỊNH
**Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 01 tỉnh Phú Thọ
trực thuộc Sở Tư pháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 145/TTr-STP ngày 16 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 01 tỉnh Phú Thọ (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở tại phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trung tâm chịu sự quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ và sự quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có chức năng cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm

1. Tham mưu Giám đốc Sở Tư pháp ban hành chương trình, kế hoạch trợ giúp pháp lý dài hạn và hằng năm theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Sở Tư pháp và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó trên phạm vi địa bàn 66 xã, phường của tỉnh Phú Thọ (Gồm 07 phường: Việt Trì, Nông Trang, Thanh Miếu, Vân Phú, Phú Thọ, Phong Châu, Âu Cơ; 59 xã: Hy Cương, Lâm Thao, Xuân Lũng, Phùng Nguyên, Bản Nguyên, Phù Ninh, Dân Chủ, Phú Mỹ, Trại Thảm, Bình Phú, Thanh Ba, Quảng Yên, Hoàng Cương, Đông Thành, Chí Tiên, Liên Minh, Đoan Hùng, Tây Cốc, Chân Mộng, Chí Đám, Bằng Luân, Hạ Hòa, Đan Thượng, Yên Kỳ, Vĩnh Chân, Văn Lang, Hiền Lương, Cẩm Khê, Phú Khê, Hùng Việt, Đồng Lương, Tiên Lương, Vân Bán, Tam Nông, Thọ Văn, Vạn Xuân, Hiền Quan, Thanh Thủy, Đào Xá, Tu Vũ, Thanh Sơn, Võ Miếu, Văn Miếu, Cự Đồng, Hương Cần, Yên Sơn, Khả Cửu, Tân Sơn, Minh Đài, Lai Đồng, Xuân Đài, Long Cốc, Thu Cúc, Yên Lập, Thượng Long, Sơn Lương, Xuân Viên, Minh Hòa, Trung Sơn).

2. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 02, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 03 tham mưu giúp Giám đốc Sở Tư pháp triển khai các hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

3. Tham mưu tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý; nghiên cứu, khảo sát, tổ chức hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý cho Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo hợp đồng, cộng tác viên trợ giúp pháp lý; hỗ trợ bồi dưỡng nghiệp vụ cho tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý.

4. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý được quy định tại Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, cụ thể như sau:

a) Thực hiện tư vấn pháp luật, cử người tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng cho người được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý.

b) Đề nghị cơ quan, tổ chức liên quan phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu về vụ việc trợ giúp pháp lý; phối hợp với các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý khác để xác minh vụ việc trợ giúp pháp lý.

c) Bồi thường thiệt hại do lỗi của người thuộc Trung tâm gây ra trong khi thực hiện trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý.

d) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, truyền thông về trợ giúp pháp lý.

đ) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến giải quyết vụ việc trợ giúp pháp lý.

e) Đề nghị Giám đốc Sở Tư pháp trình Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm, thu hồi, cấp lại thẻ Trợ giúp viên pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý.

g) Lựa chọn, ký kết hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với luật sư, cộng tác viên trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

h) Giải quyết khiếu nại theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

i) Thực hiện sơ kết, tổng kết công tác trợ giúp pháp lý; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về công tác trợ giúp pháp lý của Trung tâm với Sở Tư pháp, UBND tỉnh và Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý; đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác trợ giúp pháp lý theo quy định.

k) Lưu trữ hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

l) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ủy quyền hoặc yêu cầu phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm và là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm,

trước pháp luật về kết quả công tác được giao. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức

Trung tâm gồm 2 Phòng:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Nghiệp vụ.

Giám đốc Sở Tư pháp quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Trung tâm.

3. Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong tổng số lượng người làm việc của Sở Tư pháp được UBND tỉnh giao hàng năm.

Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động của Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Trung tâm

Trung tâm được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên và kinh phí chi các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về trợ giúp pháp lý.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động của Trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 5. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm

1. Trình Giám đốc Sở Tư pháp ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm.

2. Ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm và các quy định khác có liên quan để đảm bảo hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

3. Bố trí sử dụng viên chức, người lao động (nếu có) phù hợp vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt.

4. Bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Các Quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 01 tỉnh Phú Thọ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Phùng Thị Kim Nga